

Đã sáng mặt ra chưa?

Ngây thơ là một đức tính của tuổi thơ. Đu óc tuổi thơ luôn bao gồm những gì hồn nhiên, trong sáng. Đòi hỏi tuổi thơ, không ai đặt vấn đề bắt mọi em phải dùng lý trí để suy xét mặt vấn đề. Đu óc các em là một tập giẫy trẫy, chờ bắt thu thập những đồ kiện mà không có sự phán đoán chính xác.

Rồi theo thời gian, tuổi thơ lên thành người lớn từng trải. Sự phán đoán ngày càng được hình thành dựa trên kiến thức học hỏi và kinh nghiệm đời sống. Sự khôn ngoan không phải một sớm một chiều có được mà phải tích lũy và sàng lọc qua thời gian.

Thông thường một người có học vấn thường có khả năng phán đoán và nhận định tình hình sáng suốt hơn một người ít học hay vô học. Nhưng trong môi trường chính trị, một môi trường chĩa dĩa thép đao, dĩa trái, búp búp, đôi khi có những người trí thức vấn có óc suy luận ngây thơ như một con nai tơ để rồi bị lừa gạt.

Lý trí đu óc của họ đã bị trái tim yêu thương lên át để rồi sau đó phải sống những chuỗi ngày ân hận, ray rứt và hối tiếc. Còn phải quân bình yêu thương và lý trí mới mong có sự chính xác và đúng đắn và chính xác trong lãnh vực chính trị vấn là một nỗi chèn ép điên đảo có nhiều gió tanh máu mà khả năng trí thức cao chĩa để có sự nhận định trung thực vấn những người chính trị phải chấp và rồi rơm.

Mới đây nhà xuất bản Tiếng Quê Hương của Virginia có cho xuất bản cuốn sách “Hồi ký của một thơ ng hèn” của nhà sĩ Tô Hồi. Trong lời tựa cho cuốn sách, nhà văn Lê phú Khải có kể chuyện về sự thú nhận sai lầm của một người cựu Bác sĩ Nguyễn khốc Viên như sau:

“Độc” Hồi ký của một thơ ng hèn” của nhà sĩ Tô Hồi, tôi bắt gặp như một cựu Bác sĩ Nguyễn khốc Viên. Ông là một trí thức Việt kiều, rứt hăng hái hoạt động trong phong trào Mác-xít, đảng viên Đảng Cộng sản Pháp, đã tình nguyện về nước để tham gia kháng chiến và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hăng hái là thế, mà ngoài tám mồm, khi làm một người kể đời mình, ông đã phải thú nhận “Đời tôi là đời của một thơ ng ngây thơ”.

Trong hai chữ “ th ” và chữ “ ng ” tôi xin gi i cho mình cái chữ “ th ” vì đã đi theo kháng chi n, còn cái chữ “ ng ” đ ch cái s đi theo ch nghĩa xã h i thì xin ..v t nó đi!”

Nguy n kh c Vi n t đánh giá nh th là khách quan. C n ph i tách b ch hai chuy n cu c kháng chi n ch ng th c dân Pháp và cái g i là xây d ng xã h i xã h i ch nghĩa. M t đảng là hành đ ng theo l ng tâm, m t đảng là hành đ ng theo ng i khác khuyn n đ , và c ép bu c n a.

Tô H i và Nguy n kh c Vi n: hai con ng i, hai s ph n, c hai đ u đ c nhà n c t ng nhi u huân ch ng “ cao quý “, nh ng cái t ng đ ng gi a hai ng i là ch h đ u thi t tha yêu n c, nh ng không th yêu xã h i ch nghĩa “.

Ai cũng bi t Bác sĩ Nguy n kh c Vi n ngoài b ng c p c a m t bác sĩ chuyên nghi p, ông còn là m t nhà ng h c tài ba. Ông đã đ ch Truy n Ki u c a Nguy n Du ra Pháp v n. Và vào cu i đ i ông đ c chính ph Pháp trao gi i th ng v nh ng công trình văn hóa vi t b ng ti ng Pháp c a ông. M t ng i trí th c hàng đ u nh th mà cu i đ i cũng thú nh n là đã ngâ th khi đi theo ch nghĩa xã h i, m t ch nghĩa có n i dung r t đ p trên gi y tr ng m c đen nh ng là m t đ a ng c kinh hoàng khi xây d ng.

Con tim ông sôi n i ng n n thi t tha, quá mê m t cái thiên đ ng xã h i ch nghĩa mà b óc trí th c c a ông không k m ch và ki m soát n i đ r i khi v già tr nên h i ti c ân h n vì mình đã b công s c ra xây d ng m t ch nghĩa không t ng .

Dĩ nhiên Bác sĩ Nguy n kh c Vi n không ph i là ng i trí th c duy nh t bé cái l m v ch nghĩa xã h i, còn có bi t bao nhiêu trí th c ph ng Tây và Vi t Nam cũng sai l m nh ông khi coi ch nghĩa xã h i là con đ ng đi đ n s toàn thi n toàn m cho xã h i loài ng i.

Dù sao cu i đ i ông cũng có đ cái l ng thi n trí th c đ nói ra cái ngâ th đ i đ t c a mình. Hy v ng l i l m t b ch c a ông s giúp nhi u ng i khác tránh kh i v t xe đ mà ông đã đi qua. Ai nên khôn mà ch ng đ i đôi l n, Nguy n kh c Vi n th y ra cái đ i c a mình vào l a tu i ngoài tám m i. Dù có tr tr ng nh ng còn nhìn ra còn h n không. Bi t bao nhiêu trí th c khác còn m m ng o t ng v cái ch nghĩa xã h i ph n khoa h c và phi nhân b n này.

M t ng i trí th c th hai hàng đ u c a mi n Nam cũng mang b nh” ngâ th “ v chính tr là

Hác giá Nguyán hián Lê. Ông Lê đúng là mát trí thác tháp ngà, suát ngày đóng cáa đá đác sách và viát sách. Ông tá hào là ngá i còn viát nhiáu còn hán Hác giá Tráng ván Ký. Cá đái ông , ông viát khoáng cháng 30000 trang sách. Ông viát đá mái thá loái, đá tài nhá văn hác, chính trá, toán hác, hác làm ngá i v..v.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, nháng đián tián chính trá tàn nhán đã làm ông sáng sát nhá bá tát mát gáo nác lánh vào mát. Nháng suy nghĩ vá đián tián chính trá ở mián Nam cáa ông coi nhá sai bét. Ông viát hái ký nói lên sá suy nghĩ non đái cáa mình tráng nháng sá kián phá pháng cáa cuác đái. Kán thác ông bao la nháng ông thiáu mát yáu tá quan tráng làm nhán đánh thái cuác cáa ông sai bét vì ông không có kinh nghiám thác tá .

Muán có nháng nhán đánh chính xác vá thái cuác thì kián thác cháa đá mà cán bá túc thêm kinh nghiám thác tá thì mái mong có nháng phán đoán chính xác. Hái ký Nguyán hián Lê nói rõ đián tián sá suy luán cáa ông vá tình hình chính trá mián Nam nhá sau :

“..Khi hái nghá Paris kát thúc năm 1973, chúng tôi máng ráng chián tranh sáp chám đát sau non ba chác năm dai dáng, khác liát, toàn dân sá nám tay nhau kián thiát quác gia. Tôi không đác đáng cáa toàn văn Hiáp pác đó, chá do báo chí mà biát đái khái ráng Bác Viát, Má, Mát Trán Giái Pháng và Chính phá dân chá mián Nam: ngá i cáa Mát trán, ngá i cáa chính phá mián Nam tháa thuán vái nhau sá có ba thành phán ở mián Nam: ngá i cáa Mát trán, ngá i cáa chính phá mián Nam, và mát sá ngá i ở trong nác và ngoài nác, không theo phe nào (tác thành phán thá ba) ở giáa dung hòa hai thành phán trên.

Tôi đoán công viác đó khó khăn nháng có thá thác hián đáng cáa nháng ngá i trong sách, có tá cách, nhiát tâm ở mián Nam và ở ngoái quác vá cháu ra đám đáng viác nác, và nháu Mát trán ván tá ra vá ôn hòa nhá há tháng tuyên bá. Nhá váy, sau bán năm năm, mián Nam ở đánh rái, có thá tháng nhát quác gia đáng cáa, Bác Nam dung hòa nhau, Nam háng thêm lên mát chút, đá cùng nhau kián thiát mà táo hánh phúc cho dân. Riêng tôi, tôi sán sàng bá mát ít tá do đi, sáng thanh bách hán náa, mián là hát tháy cái nán tham nháng, ăn cáp, ăn cáp, phá phán, bóc lát và tháy con ngá i có tá cách hán. Tôi ván tháng nói vái nhà tôi: cáng sán vào đây thì chá nái 48 giá là hát cái tá đó.

Ngày 30-4-75- VIáT NAM THáNG NHáT

Nháng hiáp đánh Paris váa mái ký xong – tát nhiên có chá ký cáa Nga, Trung Hoa và mát số nác khác nhá Pháp, Anh..- hai bên trao đái tù binh vái nhau xong, Má rút hát quân vá rái thì chián tranh lái tái dián. Thá là hiáp đánh cháa ráo nét mác đã bá xá bá. Tôi không hiáu có mát số tháa thuán ngám nào giáa các cáng quác nám ván máng cáa Viát Nam không, có nháng uán khúc, nháng bí mát nào không. Theo luát quác tá, phái 50 năm sau, nháng bí mát đó mái đác công bá, lúc đó nháng ká cháu trách nhiám chát hát rái.

Mát bên (Bác) mái tháng Má vá ngoái giao, rát phán khái, khí thá đáng háng; mát bên (Nam) bá Má cháng nghĩ gì đán liám số, nhán tâm bá rái, váa uát ác váa thát váng, thì phán tháng vá ai, đái uá đó rát đá hiáu.

Quân Bác tián tái đáu, dân chúng mát phán số nháng vá chém giát, chôn sáng nhá Huá tát Máu Thân, đát dáu, báng bá nhau bá cháy; mát phán ghét Má, ghét chính phá Thiáu, theo quân đái giái phóng, cho nên cuác tián quân cáa Bác đá nhá chá tre, chá trong ít tháng chiám trán mián cao nguyên và mián Trung, gán tái Biên Hòa.

Táng tháng Đáng văn Minh biát cháng cũng vô ích, xin hai bên ngáng chián đá đá chát dân và chính quyán mián Nam chá đái quân đái mián Bác vào Sài Gòn đá giao lái quyán hành, nói tóm lái là xin đáu hàng vô đáu kián; và ngay 12 giá tráa ngày 30-4 táng Trán văn Trà cáa Mát trán ngái xe thiát giáp tián vào dinh Đác Láp.

Sá tháng lái đó quá là vá vang cho mián Bác, nháng xét ká thì cũng nhá sá tháng lái cáa quân đái Mao trách Đông năm 1949(cũng chá trong có máy tháng há tián tá Nam Kinh tái biên giái Bác Viát); và cũng nhá sá tháng lái cáa Khmer đá (ngày 17-4) khián Lon Nol phái bá nác đá thoát thân nhá Nguyán văn Thiáu. Đái sá Má phái nhác nhá cuán cá bá Nam Vang mà vá nác, và Khmer Đá vào Nam Vang 13 ngày trác Cáng sán Bác Viát vào Sài Gòn.

Táng ngày 20-4-75 Sài Gòn rát xán xao. Mát ông bán thân cáa tôi 65 tuái, á gán nhà tôi, đáng đau mà gia đình cũng “ bác “ lên phi cá đá tá nán, mái tái Manila thì chát, phái chôn á đó. Mát cô em ruát nhà tôi, cô Tránh thá Máng Đán cũng đát con lên phi cá qua vái cháng bên Má.

Rái chính cô em út cáa tôi, Nguyán thá Mùi, gán 60 tuái, cũng theo gia đình bên cháng qua Má; vá cháng tôi giá lái á vái chúng tôi, cô không cháu. Trong sá ba ngái em, tôi mán cô nhát, mà cô cũng quý tôi. Cô làm dâu há Tô á Hà Nái, có ba ngái con đáu vào háng hác giái. Con gái

lên, Tô l Háng, đáu tián sĩ vát lý, tính tình háp với tôi, hián Pá Pháp, giúp đá tôi đác nhiáu viác, vá cháng tôi coi ba cháu đó nhá con. Cô đi rái, Sái gán tôi không còn ai ruát thát cá.

Máy ngày há tuán tháng 4 đáng lách đó tôi ván nghĩ tình hình không có gì bi đát lám đán nái phái đi cá. Quân Bác có tián vào Sái gán thì Nam Bác cũng tháng thuyát vái nhau- trác Bác chá đòi Má rút đi, Thiáu rút đi, thì bây giá há rút cá rái, còn muán gì náa ? – mà hiáp đánh Paris còn đó, Bác phái thi hành chá. Tôi ngáy thá quá.

(Hái ký Nguyán hián Lê (táp 3) trang 20, 21, 22, 23, nhà xuát bán Văn Nghá, Hoa Ká)_

Đác nháng suy nghĩ đán gián vá đán tián chính trá mà tháy tái nghiáp cho Hác giá Nguyán hián Lê. Ông quá má máng o táng vá cách đái xá đáng hoàng cáa Bác quân sau khi chiám đác mián Nam.

Thác tá phá pháng đá đái mát gáo náng lánh vào mát ông khián ông tánh ngáng i và thát lên “ Tôi ngáy thá quá “ Thát ra ông có cám tình vái kháng chián (cáng sán) tá lâu nên cuác cách máng cái cách ruáng đát kinh khiáp và tàn báo o mián Bác sau 1954 và sá tàn sát kinh hoàng tái Huá trong trán Máu Thân 1968 cũng không làm ông tháy rõ hán vá bán chát tàn báo khát máu cáa bán Cáng sán Viát Nam nên ông ván có nháng ý nghĩ tát đáp và tích các vá bán thú đái lát ngáng i này. Bián cá 30 tháng 4 năm 75 đá mát cho ông và nháng ngáng i khác đán nái nhác sĩ mù Văn Vá cũng phái “ má mát “ ra cháng kián sá đác ác, láu manh cáa bán Viát Cáng !

Rái đán suy nghĩ ngáy thá cáa ông khi cho ráng Cáng sán vào thì mián Nam sá chám đát nán tham nháng! Ông Lê mát năm 1984, náu ông sáng thêm ít năm náa, ông sá tháy nán tham nháng trong chá đá Cáng sán còn gáp trăm ngàn lán chá đá mián Nam. Đây lái là mát suy nghĩ đá đái cáa ông, mát trí thác tháp ngá, không có đái u kián cá xát với thác tá nên cá suy đoán vián váng sai sá thát.

Ông Lê phát hián ra yáu tá phái sáng mái hiáu chá không thá hiáu mát chá đá qua sách vá nên ghi thêm suy nghĩ cáa mình nhá sau :

“ Đái u đó ai cũng biát nháng muán tháy chá đá đó ra sao thì phái sáng đái i chá đá dám năm.

Đó là bài học đầu tiên và vô cùng quan trọng mà tôi và có lẽ 90% người miền Nam rút được từ 1975 tới nay. Muốn nghe ai phê bình, khen chê gì thì nghe, muốn được sách gì thì được, dù là người thông minh, chịu suy nghĩ, cũng chịu biết là mình mất chỗ để thôi.”
(Hồi ký Nguyễn hiên Lê, tập 3 trang 25, 26)

Dù sao Nguyễn hiên Lê là người không tham gia sinh hoạt chính trị, chuyên ông sai lầm trong nhận định cũng là chuyên tình. Ngay cả những người có chức vụ cao trong Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam cũng sống sống thối mứa trước sự lật lọng của Cộng sản miền Bắc sau 1975. Những người T&ng, nguyên bộ trưởng pháp của Mặt Trận Giải Phóng miền Nam, lên thuyền vượt biển đi sau này đến nay chỉ còn lại ở Pháp.

Bác sĩ Đặng quang Hoa, nguyên bộ trưởng y tế của MTDPMN, làm đơn xin rút ra khỏi Đảng vì nhìn thấy sự tàn ác bất công lộng hành của bọn Cộng sản miền Bắc. Đây có thể nói là những con nai tơ ngây thơ trong chính trị. Trước đây họ vào Đảng với lòng mong cứu nước, cứu dân. Nào ngờ sau chiến thắng năm 1975, Đảng hiện nguyên hình là một đảng cướp bóc u manh dâm trá cùng các không còn có thể chấp nhận được.

Tiền thay, biết khôn thì sẽ đã rồi! Những người như Tô ng và Đặng quang Hoa đã từ bỏ đi về xã hội, cuộc sống giàu sang phú quý đổ vào bóng chiếu đầu cho lý tưởng được lập tự do, công bằng xã hội theo sự dạy dỗ của Đảng Cộng sản Việt Nam. Họ ngây thơ tưởng rằng sẽ xả thân vì hòa bình đóng góp vào nền được lập quốc và sự no ấm, hạnh phúc của đồng bào. Sau ngày chiến thắng của Cộng sản năm 1975, họ mới sống sống nhìn thấy cái xấu xa lộng hành vô bờ bến của bọn Cộng sản miền Bắc. Họ phải từ bỏ giá trị được cho sự ngây thơ chính trị của mình.

Những người như Tô ng có kẻ chuyên trong hồi ký của mình là sau 1975, Những người như Tô ng có một cuộc duy t bình trước dinh Đ&c L&p. Tô ng được gọi tên Đ&i t&ng Cộng sản miền Bắc Văn tiến Dũng. Tô ng lên tiếng hỏi Dũng, “ Sao những sự đoàn của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đâu rồi? “ Dũng nh&ch mép cười mỉa mai, “ Quân đi đã thắng rồi “. Tô ng choáng váng trước câu trả lời th&ng th&ng và l&nh lòng của Dũng và để thông minh để hiểu là Cộng sản miền Bắc đã cho giải giới Mặt Trận khi chuyên xâm chiếm miền Nam đã hoàn thành. Dĩ nhiên Cộng sản miền Bắc đã “ v&t chanh b& v& “ , đã dẹp ngay Mặt Trận Giải phóng Miền Nam sau ngày chiến thắng. Chúng chịu sự dạy dỗ Mặt Trận như một công cụ để che mắt quốc tế trong chuyên xâm lăng miền Nam mà thôi.

Xong chuyên rồi là chúng dẹp bỏ Mặt Trận một cách không kèn không trống, không th&ng ti&c. Những người như Tô ng còn kẻ thêm một chuyên nữa trong hồi ký của ông là khi ông bỏ chính quyền

mìn Nam b t giam vì tìm ra ông có liên hệ với Cộng sản. Cha ông vào thăm ông trong nhà giam và đau đớn nói với ông, “ Cha không hiểu sao con bị giam ở đây vinh hoa phú quý, hạnh phúc gia đình đi theo Cộng sản để rồi bây giờ phải chịu tù tội, thân tàn ma dại như thế này ! “ Dĩ nhiên Trn ng nh Tng t b t t c s nghi p và hạnh phúc gia đình đi theo là đi để cứu nước cứu dân đi và cao quý của Cộng sản. Đến ngày chiến thắng, bọn quân đội mới lôi ra bọn mất nhân, tàn bạo làm cho Tng m và m t và không còn chịu được nữa rồi phải lên thuyền vượt biển ra đi tìm tự do như bao nhiêu đồng bào Việt Nam khác không sống nổi dưới chế độ Cộng sản hà khắc, độc ác.

Loại trí thức du học Pháp như Bác sĩ Đng qu nh Hoa, Giám đốc nhà máy đng Sài Gòn Trn ng nh Tng mà còn ngây thơ cho Cộng sản lừa dối, lòng ghét thì nói gì đến lợi ích nông dân, công nhân ít học như Võ th Sáu, Nguyễn văn Trn thì lại càng dễ bị lôi cuốn vào tham gia hoạt động cho Cộng sản sau khi nghe lời đng m t lôi cuốn của chúng.

Không phải chỉ có những trí thức như Nguyễn khắc Việt, Nguyễn hi n Lê, Trn ng nh Tng, Đng qu nh Hoa là ngây thơ với Cộng sản đâu. Ngay cả ông vua của nước Việt Nam là vua Bảo Đại cũng mắc lừa bọn Cộng sản gian manh. Học giả Trn trng Kim (nguyên là thành viên trong chính phủ Bảo Đại) có kể chuyện trong hồi ký “ M t c n gió b i” của ông là vào năm 1946 khi ông qua Hoàng Cng (Hoàng Kông) gặp vua Bảo Đại đang sống lưu vong.

Lúc gặp nhau, lại nói chuyện tiên mà vua Bảo Đại nói với cả Trn là : “Chúng mình già trẻ mắc lừa bọn du côn” (Hồi ký “ M t c n gió b i “ của Trn trng Kim , trang 146). Chỉ du côn mà vua Bảo Đại nói ở đây để nói đến Hồ chí Minh và thành viên Việt Minh của H . Khi nói bị mắc lừa, có nghĩa là vua Bảo Đại chấp nhận mình đã ngây thơ tin nghe Cộng sản.

Chỉ “ du côn “ mà vua Bảo Đại dùng để chỉ Hồ chí Minh và thành viên Việt Minh thật là quá đúng vì lúc ấy chúng đã rõ nguyên hình là mất nhân du côn, du đảng, lưu manh tàn bạo đối với các đồng phái quốc gia khác trong cuộc chiến chống thực dân Pháp. Khi vua Bảo Đại thoái vị để trao quyền cho Việt Minh và sau đó nhận chức “ cố vấn tối cao “ cho chính phủ Hồ chí Minh, ông đã nói một câu bất hủ để đi “ Thà làm dân mất nước để còn hơn làm vua mất nước nô lệ

“ . Tất cả thay vua Bảo Đại không thể làm công dân mất nước để chấp trong chế độ Hồ chí Minh bị áp bức vì ở đây chỉ là cái bánh vẽ để lừa dối những yêu nước theo Cộng sản. Vua Bảo Đại đã nhìn thấy con người gian manh, quỷ quyệt của Hồ chí Minh khi ra Hà Nội công tác với H và rút cuộc đã phải bị nước ra đi lưu vong để rồi không bao giờ trở lại quê hương Việt

Nam n&a.

Th&t ra m&t ng& i s&ng trong cung vàng đ&ng n ng&c t& nh& đ&n l&n nh& vua B&o Đ&i làm sao hi&u th&u nh&ng trò đ&u gi&, đ&i trá c&a th& ng& i h& c&p b&i tàu, đ&u đ&ng xó ch& nh& H& chí Minh đ& r&i b& con cáo già này g&t g&m. Có đ&u đ&ng bu&n là t& khi l&u vong cho đ&n khi g&i n&m x&ng tàn trên đ&t Pháp, vua B&o Đ&i ch&a m&t l&n đ&c v& Hu& thăm m& là Đ&c T& Cung. C& ba chính ph& đ& nh&t, đ& nh& C&ng Hòa c&a mi&n Nam và ch& đ& C&ng s&n đã không t&o đ&u ki&n cho vua B&o Đ&i làm b&n ph&n c&a m&t ng& i con, v& Vi&t Nam thăm vi&ng ng& i m& già bao năm xa cách . C& ba ch& đ& đ&u không có đ&c m&t c& ch& nhân ái dành cho v&i m&t ông vua tuy b&t tài nh&ng hi&n lành vô t&i này.

Chuy&n nh&ng nhà đ&i trí th&c ng&y th& v&i C&ng s&n tr&c 1975 đã không m& m&t đ&c cho m&t s& t& ch&c hi&n đ&ng đ&u tranh ch&ng c&ng đ&m & h&i ngo&i. Chúng mang danh ch&ng c&ng nh& v&n m& m&ng &o t&ng c&ng tác v&i C&ng s&n đ& mong ki&m gh& trong chính ph& C&ng s&n & qu&c n&i. Chúng cho ng& i đ&u tr&n tr&c qu&c h&i các n&c Âu M& nói t&t cho C&ng s&n đ& mong chi&m c&m tình v&i C&ng s&n v&i mong && C&ng s&n s& chia cho chúng chút c&m th&a canh c&n v& quy&n l&c chính tr& sau này.

T&i nghi&p cho s& ng&y th& đ&ng nguy&n r&a c&a chúng . Đ&ng bào h&i ngo&i c&n ph&i nhìn cho rõ b& m&t nham nh& kh&n n&n c&a nh&ng t& ch&c ch&ng c&ng cu&i này. Chúng h&i h&p khoa môi m&a m& & đ&u thì cũng nên mang cà chua tr&ng th&i đ&n đ& t&ng chúng. Bao nhiêu kinh nghi&m cay đ&ng c&a nh&ng ng& i đã t&ng h&p tác v&i C&ng s&n cũng không làm cho chúng m& m&t ra đ&c vì gi&c m& quy&n l&c đã làm chúng u mê nên chúng đi theo đ&ng làm tay sai cho C&ng s&n m&c dù chúng mang danh nghĩa ch&ng c&ng. Th&t đ&ng nguy&n r&a cho b&n súc v&t “xanh v& đ& lòng “ này.

Ng& i dân Vi&t nam hi&n nay không nh&ng chán ghét C&ng s&n vì ch& đ& chúng b&t công, tham nhũng mà còn b&t bình b&c xúc v& chuy&n C&ng s&n Vi&t Nam bán đ&t, dâng bi&n cho Trung C&ng và đem công nhân Tàu đ& vào khai thác b&-xít & Tây nguyên gây nên hi&m h&a v& môi tr&ng sinh thái và nguy c& m&t n&c.

Ng& i dân ch&c ch&n s& h&ng &ng tham gia l&i kêu g&i “ b&t tuân dân s&- bi&u tình t&i gia “ do Hòa Th&ng Qu&ng Đ& vào tháng 5 – 2009 s&p t&i. Cu&c đ&ng công bãi th& này ch&c ch&n s& có s&c ép r&t l&n làm lung lay và rung rinh ch& đ& C&ng s&n Vi&t Nam, m&t ch& đ& ch& s&ng b&ng b&o l&c, đ&i trá và gi& đ&ng cam tâm làm tay sai cho Trung c&ng, bán tháo bán đ& m&nh giang s&n g&m vóc Vi&t Nam cho ngo& i bang đ& mong duy trì quy&n l&c th&ng tr& c&a chúng.

Năm 2009 chÉc chÉn sÉ là mÉt năm nay đÉy biÉn đÉng, làm lung lay tÉi gÉc rÉ chÉ đÉ gian ác ViÉt CÉng đÉ tÉ đó đÉa đÉn sÉ sÉp đÉ mÉt ngày không xa.

BiÉt bao lÉc lÉa, gian trá do chÉ đÉ CÉng sÉn này gây ra sÉ tan biÉn đi nhÉng chÉ cho mÉt chÉ đÉ dân chÉ đích thÉc, nhân bÉn, tÉ do đÉ tÉ đó nhân dân ViÉt Nam nÉm tay nhau xây đÉng lÉi đÉt nÉc rách nát đau thÉng trong nÉn đÉc lÉp , tÉ chÉ mÉi giành lÉi đÉc.

Xin kÉt thúc bài viÉt bÉng 2 bài thÉ cÉa nhà thÉ NguyÉn chí ThiÉn, mÉt ngÉi ngÉi từ CÉng sÉn suÉt 27 năm, đÉ vÉch ra cái gian trá lÉt lÉng cÉa CÉng sÉn vÉi Éc mong kÉt nay sÉ không coÉ ai gây thÉ tin tÉng vào nhÉng lÉi đÉng mÉt tuyên truyÉn cÉa CÉng sÉn nÉa. Qua năm tháng, sÉ đÉi trá đã phÉi bày trÉ trÉn và không còn có khÉ năng lÉa bÉp ngÉi nhÉ đÉ đÉc nÉa.

*ĐÉng đã cho tôi sáng mÉt sáng lòng
TrÉc nhÉ trÉ thÉ tôi nào biÉt đÉc
CÉng sÉn là quân bÉt nhân tàn ngÉi c
ThÉt cÉ dân đen đÉ các loÉi trÉng !*

(NhÉng suy nghĩ vÉn vÉt sÉ 121)

MÉ I LÉ M LÉ

*MÉi lÉ m lÉ , mÉt mÉnh lòng rÉn vÉ
Song thÉi gian hàn gÉn đÉc đÉ phÉn
RiÉng cái lÉ m nÉi đÉt đÉ dung thân
ThÉi gian khoÉt to và sâu, bÉt tÉn !*

*CuÉc đÉi tôi có nhiÉu lÉ m lÉn
LÉ m nÉi, lÉ m lúc, lÉ m ngÉi i*

*Nh&ng cái l&m to u&ng ph&í c& đ&i
Là đ&ng c& nghe và tin C&ng s&n !*

(1963)

Ngày mà ch& đ& không còn l&a b&p đ& c&ng &i khác n&a là ngày b& đào th&i, s&p đ&. Có đ&u đáng bu&n là ph&i m&t vài th& h& m&i g&t r&a và xóa b& h&t bao tàn tích đ&i trá, l&c l&a mà C&ng s&n đã gieo r&c trong h&n n&a th& k& vào con ng&&i và xã h&i Vi&t Nam,

& Los Angeles, m&t tr&a v&ng l&ng có n&ng vàng hoe và chim k&u r&u rít g&a tháng 4 năm 2009